

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2020/DSST.

Ngày: 03-9-2020.

V/v: “*tranh chấp hợp đồng  
tín dụng*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Phương Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Hồng Hạnh.

2. Ông Phan Thanh Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Phục Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2020/QĐXX-ST ngày 05 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt.**

Trụ sở: Tòa nhà Capital Tower, số 109-Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh Cần Thơ – PGD Trà Nóc: A1, Tổ 7, khu vực 4, đường Lê Hồng Phong, Phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Tấn Lộc-chuyên viên phòng giao dịch Trà Nóc (Giấy ủy quyền số 298/2020/QĐ-LienVietPostBank.CNCT ngày 13/05/2020).

**Bị đơn: Ông Trác Văn M, sinh năm 1966. Vắng mặt tại phiên tòa.**

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày và yêu cầu:*

Ngày 28/6/2017, ông Trác Văn M có ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022017088 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt Chi nhánh Cần Thơ – Phòng giao dịch Trà Nóc (Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt) để vay: 100.000.000 đồng; Mục đích vay: tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng; Lãi suất

12,5%/năm; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn; Ngày 09/02/2018, ông Trác Văn M có ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022018051 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt để vay: 60.000.000 đồng; Mục đích vay: tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng; Lãi suất 12,5%/năm; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn;

Hình thức vay: không có thế chấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trác Văn M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt đã nhiều lần liên hệ đôn đốc, yêu cầu ông M trả nợ nhưng ông M vẫn không chịu trả.

Tạm tính đến ngày 03/9/2020, ông Trác Văn M còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 189.801.175 đồng (trong đó nợ gốc: 141.339.767 đồng, nợ lãi trong hạn: 31.602.292 đồng, lãi quá hạn: 16.940.699 đồng). Nay Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt yêu cầu ông Trác Văn M có trách nhiệm trả số nợ trên cho ngân hàng.

Ngoài ra ông Trác Văn M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022017088 ngày 28/6/2017 và Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022018051 ngày 09/02/2018 kể từ ngày 04/9/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

*Tại phiên tòa hôm nay:* Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn đã được Tòa án thực hiện các biện pháp tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt.

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt khởi kiện yêu cầu ông Trác Văn M thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do bị đơn ông Trác Văn M đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông M là phù hợp.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 28/6/2017, ông Trác Văn M có ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022017088 với ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt để vay số tiền 100.000.000 đồng; Ngày 09/02/2018 ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022018051 với Ngân hàng để vay: 60.000.000 đồng; Mục đích vay: tiêu

dùng; Thời hạn vay: 60 tháng; Lãi suất 12,5%/năm; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn. Ông Trác Văn M đã ký giấy nhận nợ ngày 28/6/2017 xác nhận đã nhận số tiền vay 100.000.000 đồng; Ngày 09/02/2018 ông M ký giấy nhận nợ xác nhận đã nhận số tiền vay 60.000.000 đồng bằng hình thức nhận tiền mặt, vay không có thế chấp.

Như vậy, có căn cứ xác định quan hệ vay tài sản bằng hình thức tín chấp giữa ông Trác Văn M với Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt theo quy định tại Điều 344, 345 và Điều 463 Bộ luật Dân sự.

Từ khi giao kết hợp đồng đến nay, ông M chỉ thanh toán được một phần nợ gốc và lãi. Ông M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, buộc bị đơn ông Trác Văn M có nghĩa vụ thanh toán tiền nợ theo Hợp đồng tín số HĐTD9022017088 ngày 28/6/2017 và Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022018051 ngày 09/02/2018 cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Trác Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 344, 345, 463, 466 Bộ Luật dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.

2. Buộc bị đơn Ông Trác Văn M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền tạm tính đến ngày 03/9/2020 là 189.801.175 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu tám trăm lẻ một nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng). Trong đó

nợ gốc: 141.339.767 đồng (Một trăm bốn mươi một triệu ba trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng), nợ lãi trong hạn: 31.602.292 đồng (Ba mươi một triệu sáu trăm lẻ hai nghìn hai trăm chín mươi hai đồng), lãi quá hạn: 16.940.699 đồng (Mười sáu triệu chín trăm bốn mươi nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng).

Ông Trác Văn M còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số số HĐTD9022017088 ngày 28/6/2017 và Hợp đồng tín dụng số HĐTD9022018051 ngày 09/02/2018 kể từ ngày 04/9/2020 cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Trác Văn M phải chịu số tiền là 9.490.000 đồng (Chín triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được nhận lại 3.981.710 đồng (Ba triệu chín trăm tám mươi một nghìn bảy trăm mười đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 015528 ngày 04/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ, được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**- Nơi nhận:**

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

***TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM***  
***Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa***

**Trần Thị Phương Anh**